

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 56/2024/HS-ST

Ngày: 27-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Phi.

2. Ông Bùi Huy Xuân.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại Trường Trung học cơ sở Châu Đức, thị trấn Ngã Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đối với bị cáo:

Trần Minh Ph, sinh năm 1994 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Công Ph, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị Kim Y (đã chết); nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10-5-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (Mười tám) tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 39/QĐ-TA; ngày 07-6-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (Mười tám) tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 56/2018/QĐ-TA ngày 07-6-2018.

Bị cáo Trần Minh Ph bị tạm giam từ ngày 15-4-2024 cho đến ngày xét xử.

(Bị cáo Ph có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1992 (Đã chết);

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

1. Ông Nguyễn Hoàng Tr, sinh năm 1969 và bà Trần Thị D, sinh năm 1966; (Ông Tr vắng mặt, bà D có mặt)

2. Cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 01-11-2009; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Thành Đ:* Ông Nguyễn Hoàng Tr, sinh năm 1969 và bà Trần Thị D, sinh năm 1966; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (Ông Tr vắng mặt, bà D có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Công Ph, sinh năm 1971; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2023, Trần Minh Ph điều khiển xe mô-tô, biển số 72D1-417.35 chở theo Nguyễn Thành L, sinh năm 1992; HKTT: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lưu thông trên đường nông thôn theo hướng xã A, thành phố A đi xã B, huyện C. Khi đi đến thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do không làm chủ được tay lái nên đã té ngã, văng vào lề đường bên trái. Hậu quả: Nguyễn Thành L tử vong tại chỗ, Trần Minh Ph bị thương, xe mô-tô, biển số 72D1-417.35 bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường hơi cong về bên phải (theo hướng xã B, huyện C đi xã A, thành phố B) thuộc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Mặt đường trải nhựa bê-tông rộng 05m, ở giữa đường không có vạch sơn kẻ đường. Cách hiện trường vụ tai nạn giao thông 150m về hướng xã A, thành phố B có Camera an ninh của Công an huyện Châu Đức.

Chọn mép lề phải đường nông thôn hướng xã A, thành phố B đi xã B, huyện C làm lề chuẩn. Chọn cột điện kí hiệu HT15 nằm trên lề chuẩn làm mốc cố định.

Vị trí tử thi nạn nhân nằm sát mương thoát nước trên lề trái đường nông thôn (hướng A đi B), đầu tử thi cách lề chuẩn và trục giữa xe mô-tô lần lượt là 18,3m và 3,1m.

Trước khi xảy ra va chạm, xe mô-tô biển số 72D1-417.35 để lại vết phanh trên mặt đường dài 6,5m theo hướng từ xã A, thành phố B đi xã B, huyện C. Điểm đầu và điểm cuối vết phanh cách lề chuẩn lần lượt là 3,2m và 5m.

Xe mô-tô, biển số 72D1-417.35 ngã trên lề trái đường nông thôn (hướng xã A, thành phố B đi xã B, huyện C). Trục bánh trước và trục bánh sau cách lề chuẩn lần lượt là 18m và 18,3m.

Xác định khu vực va chạm là khu vực gò đất trên lề trái đường nông thôn (hướng A, thành phố B đi B, huyện C). Khu vực va chạm cách điểm cuối vết phanh và trục giữa xe mô-tô lần lượt là 11,8m và 10,2m. Khu vực va chạm cách lề chuẩn và mốc cố định lần lượt là 10,2m và 17,2m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 07-12-2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đối với xe mô-tô, biển số 72D1-417.35, ghi nhận: Tay côn bên tay trái xe gãy rời ra khỏi xe, chấn bunn bánh trước gãy rời mất khỏi xe, hai thanh giảm xóc trước cong vênh hướng từ trước ra sau, ống cò giảm thanh có vết mài cao su màu đen kích thước 11cm x 3cm, ốp nhựa sau bên trái có nhiều vết trầy xước từ trước ra sau, từ dưới lên trên dài 30cm, dính nhiều bụi đất, gác chân trước bên trái bị cong vênh, dính nhiều bụi đất, đầu gác chân sau bên trái có vết mài mòn 1,5cm x 1cm, Khung gắn gác chân phía trước bên trái có vết mài mòn từ trước ra sau kích thước 5cm x 3cm, ốp nhựa phía trước bên trái bị bể vỡ một vùng kích thước 15cm x 15cm, thanh chắn phía sau yên xe bị cong vênh hướng từ trên xuống dưới kích thước 15cm x 10cm, ốp nhựa phía trước bên phải nứt vỡ một đoạn dài 10cm, chấn bunn bánh sau bị gãy vỡ kích thước 10 x 9cm.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 28-11-2023 của Bệnh viện Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận nồng độ cồn của bị cáo là 1.37g/l (Một phết ba mươi bảy gam/lít).

Kết luận giám định tử thi số 450/KL-GĐTT-PC09 ngày 27-12-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

Các kết quả chính:

Kết quả khám nghiệm: Xây sát da vùng thượng vị phải, kích thước 11cm x 2cm. Xây sát da vùng hố nách trái kích thước 3cm x 1,5cm. Trần máu khoang màng phổi trái. Dập rỉ rác phổi phải. Dập - rách rỉ rác phổi trái.

Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Thành L chết do chấn thương ngực kín.

Kết luận khác: Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng ngực cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau. Trong máu tử thi Nguyễn Thành L, tìm thấy Ethanol - Nồng độ 2.8g/l (Hai phết tám gam/lít); không tìm thấy ma túy.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn do Trần Minh Ph (Không có Giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn 1.37g/l) điều khiển xe mô-tô, biển số 72D1 - 417.35 chở theo ông Nguyễn Thành L, đã không làm chủ tay lái, té ngã, văng vào lề đường bên trái, hậu quả ông Nguyễn Thành L tử vong. Hành vi của Ph đã vi phạm vào khoản 8, khoản 9 và khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 xe mô- tô, biển số 72D1 - 417.35 là xe của ông Trần Công Ph, sinh năm 1971; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (là cha của bị cáo Ph) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 27-11-2023, ông Ph để xe ở nhà, bị cáo Ph tự lấy xe đi, ông Ph không biết. Ngày 26-01-2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra

Công an huyện Châu Đức đã trả lại chiếc xe trên cho ông Phc Ông Ph không yêu cầu định giá tài sản hư hỏng đối với xe mô- tô, biển số 72D1 - 417.35.

Bị cáo Trần Minh Ph và cha của bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và hỗ trợ thêm số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Đại diện theo pháp luật của bị hại là ông Nguyễn Hoàng Tr và bà Trần Thị D (cha mẹ ruột của bị hại) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, không yêu cầu bị cáo thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con của bị hại. Đồng thời làm đơn bãi nại, xin không xử lý hình sự đối với bị cáo Ph.

Quá trình tố tụng, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức như vừa nêu trên.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-CD ngày 08-02-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Minh Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh Ph từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 15-4-2024).

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Ph xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Hoàng Tr vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng đề nghị xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hoàng Tr; xét việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Ph đã khai nhận hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 21 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2023, Trần Minh Ph, không có giấy phép lái xe, nồng độ trong máu 1.37g/l (Một phết ba mươi bảy gam/lít) điều khiển xe mô-tô, biển số 72D1-417.35 chở theo Nguyễn Thành L, sinh năm 1992; HKTT: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lưu thông trên đường nông thôn theo hướng xã A, thành phố B đi xã B, huyện C. Khi đi đến thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do không làm chủ được tay lái nên đã té ngã, văng vào lề đường bên trái. Hậu quả ông Nguyễn Thành L tử vong tại chỗ, Trần Minh Ph bị thương, xe mô-tô, biển số 72D1-417.35 bị hư hỏng.

Hành vi này của bị cáo Ph đã vi phạm vào khoản 8, khoản 9 và khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ nên đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông để xảy ra tai nạn thì bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng có sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn trong máu là 1.37g/l, đây là các tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng đối với bị cáo.

[4]. Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức án phù hợp.

[4.1]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng vì phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong đó có xe mô-tô 02 bánh theo quy định của pháp luật là nguồn nguy hiểm cao độ nên đòi hỏi mọi người khi tham gia giao thông phải tuyệt đối nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông. Tuy nhiên, bị cáo sau khi đã uống rượu bia còn điều khiển xe mô-tô không làm chủ tay lái để xảy ra tai nạn, hậu quả ông Nguyễn Thành L chết. Vì vậy, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân sống tuân thủ pháp luật đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra đã tự

nguyên bồi thường đồng thời tác động gia đình bồi thường thiệt hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, không xử lý hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

[4.3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Như vậy, cần áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 6 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, giữa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận xong việc bồi thường. Hiện người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô-tô biển số 72D1 - 417.35 là xe của ông Trần Công Ph đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 27-11-2023, ông Ph để xe ở nhà, bị cáo Ph đã tự lấy xe đi, ông Ph không biết. Qua điều tra, xác định ông Ph không có lỗi trong việc bị cáo Ph sử dụng xe mô-tô, biển số 72D1 - 417.35 tham gia giao thông để xảy ra tai nạn nên ngày 26-01-2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 146/QĐ-ĐTTH ngày 26-01-2024 bằng hình thức trả lại cho ông Ph là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Trần Minh Ph 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 15-4-2024).

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Minh Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bà Trần Thị D ông Trần Công Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27-5-2024). Ông Nguyễn Hoàng Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PC10, PV06 (CA tỉnh BR-VT);
- Công an H.Châu Đức;
- VKSND H.Châu Đức;
- Chi cục THADS H.Châu Đức;
- Người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga